

QUY ĐỊNH

CÁC TRƯỜNG CÔNG LẬP QUẬN MONTGOMERY

Mục Liên quan:	IKC-RA, IQA-RA, IQB-RA, IQD, IQD-RA, JEA-RA, JEE, JEE-RA
Văn phòng Trách nhiệm:	Office of the Deputy Superintendent of Schools; Office of the Chief of School Support and Well-being

Điều Kiện Học Tập Cho Các Học Sinh Trung Học Cấp II Tham Gia Các Môn Thể Thao Liên Trường

I. MỤC TIÊU

Để đạt các nguyên tắc về việc đủ điều kiện học tập trên toàn hệ thống cho học sinh trung học cấp II mà tham gia các hoạt động thể thao liên trường hoặc bất kỳ hoạt động ngoại khóa thể thao nào được trả lương, như được liệt kê trong *Negotiated Agreement Between Montgomery County Education Association vaf Board of Education of Montgomery County*- Thỏa thuận Thương lượng giữa Hiệp hội Giáo dục Quận Montgomery và Hội đồng Giáo dục Quận Montgomery.

II. BỐI CẢNH

Montgomery County Board of Education Policy IQD, *Extracurricular Activities*, khẳng định rằng mỗi học sinh nên duy trì tiêu chuẩn học tập cao, trong khi theo đuổi các hoạt động ngoại khóa mà góp phần tạo nên một nền giáo dục toàn diện. Hội đồng ủng hộ việc tổ chức cả hai hoạt động ngoại khóa mà đòi hỏi điều kiện học tập và các hoạt động ngoại khóa khác mà không cần thiết điều kiện học tập.

Điểm trung bình trong kỳ chấm điểm của học sinh là một phần của điều kiện tham gia các môn thể thao liên trường. Các thành phần khác bao gồm nhưng không giới hạn ở các điều kiện về tuổi, đi học chuyên cần, ghi danh và sức khỏe do giám đốc Thể thao Toàn hệ thống và Hiệp hội Thể thao các Trường Trung học Công lập Maryland đặt ra.

III. ĐỊNH NGHĨA

A. *Các hoạt động thể thao bắt buộc việc đủ điều kiện học tập* được định nghĩa là những hoạt động được liệt kê là đủ điều kiện nhận trợ cấp thể thao trong *Thỏa thuận giữa Hiệp hội Giáo dục Quận Montgomery và Hội đồng Giáo dục Quận Montgomery*.

- B. *Thời gian đủ Điều kiện* là khoảng thời gian kể từ ngày số học bạ được cấp cho đến ngày số học bạ tiếp theo được cấp.
- C. *Điểm Rớt* là bất kỳ điểm nào mà cho biết trình độ thành tích không thể chấp nhận được, bao gồm E và NC.
- D. *Điểm Trung bình của kỳ chấm điểm* là điểm trung bình của tất cả các lớp mà học sinh đã đăng ký trong một kỳ chấm điểm duy nhất. Nó bao gồm các khóa học có tín chỉ và không có tín chỉ. Đây không phải là Điểm Trung bình toàn thể (GPA) của học sinh, mà không được tính cho các học sinh trung học cấp II.

IV. PHƯƠNG THỨC

- A. *Đủ Điều kiện Học tập*
 - 1. Học sinh mà có điểm trung bình ít nhất là 2.0 trong chu kỳ chấm điểm trước với không quá một điểm rớt, sẽ đủ điều kiện về học vấn để tham gia hay thực tập trong chu kỳ chấm điểm kế.
 - a) Các tiêu chuẩn về việc đủ điều kiện có hiệu lực kể từ chu kỳ chấm điểm thứ hai của học sinh ở trường trung học cấp II, như được xác định bởi điểm trung bình của chu kỳ chấm điểm cho chu kỳ chấm điểm đầu tiên của trường trung học cấp II.
 - b) Học sinh sẽ không đủ điều kiện về mặt học tập để chơi một môn thể thao liên trường trong kỳ chấm điểm thứ hai nếu điểm trung bình của kỳ đầu tiên trong năm đầu tiên của bất kỳ trường trung học cấp II MCPS nào là dưới 2.0.
 - 2. Khi tính điểm trung bình của chu kỳ chấm điểm, điểm khóa học nhiều giờ sẽ được tính một lần cho mỗi giờ khóa học được cung cấp (ví dụ: nếu khóa học là một khóa học ba giờ, điểm phải được tính ba lần khi xác định điểm trung bình của chu kỳ chấm điểm trước).
 - a) Điểm chữ cái cho một khóa học nhiều giờ sẽ chỉ xuất hiện một lần trên số học bạ.
 - b) Vì mục đích đủ điều kiện tham gia thể thao, điểm trượt của môn học chỉ được tính một lần cho mỗi môn học trong mỗi chu kỳ chấm điểm, bất kể khóa học đó có bao nhiêu giờ.
 - 3. Các điểm được báo cáo là không hoàn tất vì lý do vắng mặt hợp pháp sẽ được xem là điểm đậu cho đến khi thay đổi. Các điểm chưa hoàn tất mà

không đổi thành điểm đầu trong vòng 10 ngày học sau khi học bạ được phát hành sẽ bị xem là điểm rớt vì mục đích đủ điều kiện cho đến khi chúng được thay đổi.

4. Điểm cuối cùng và tín chỉ cho các môn học bị loại bỏ sẽ được tính theo MCPS Regulation IKC-RA, *Grade Point Averages (GPA)* và *Weighted Grade Point Averages (WGPA)*.
5. Khi một học sinh chuyển từ một trường trung học cấp II MCPS sang một trường không là MCPS và sau đó trở lại MCPS, điểm từ trường không là MCPS sẽ được sử dụng để xác định tính đủ điều kiện học tập cho mùa tiếp theo, miễn là học sinh đã theo học tại trường không là MCPS ít nhất trọn vẹn một chu kỳ chấm điểm. Nếu học sinh chưa hoàn thành ít nhất một chu kỳ chấm điểm tại trường không là MCPS, điểm của trường MCPS cuối cùng mà học sinh đã theo học sẽ được sử dụng để xác định tính đủ điều kiện.
6. Vào ngày mà sổ học bạ được phát, mỗi chuyên gia hoặc huấn luyện viên điền kinh sẽ xác minh tính đủ điều kiện của học sinh.

B. Ngoại lệ

1. Những học sinh vào trường trung học cấp II MCPS lần đầu tiên sẽ tự động đủ điều kiện về học tập cho chu kỳ chấm điểm mà em ghi danh. Tính đủ điều kiện được xác định khi kết thúc mỗi giai đoạn chấm điểm sau đó, như được quy định trong phần IV.A.1.
2. Một thẩm định không thỏa mãn trong một khóa học không tín chỉ không được xem là không đủ điều kiện cho học sinh.
3. Học sinh ở trường trung học cấp II không đủ điều kiện học tập có thể thỉnh cầu với huấn luyện viên không dưới hai tuần sau khi phát phiếu điểm để được phục hồi trong một hoạt động nếu các em có bằng chứng về sự tiến bộ trong việc đáp ứng các tiêu chuẩn đủ điều kiện.
4. Hiệu trưởng trường trung học cấp II sẽ làm quyết định cuối cùng về tính đủ điều kiện của học sinh trung học cấp II.

C. Trách nhiệm của Trường học Địa phương

1. Nhân viên trường học sẽ thông báo bằng văn bản cho học sinh và phụ huynh/người giám hộ một danh sách các hội cho tất cả học sinh tham gia vào các hoạt động ngoại khóa, bao gồm cả thể thao liên trường.

2. Các trường học sẽ có nhiều hoạt động để giới thiệu học sinh tham gia để giúp học sinh duy trì hoặc lấy lại tư cách đủ điều kiện học tập trong các môn thể thao liên trường, bao gồm hợp đồng, chương trình dạy kèm, chương trình cố vấn và giám sát, lớp hỗ trợ học tập và tư vấn, phòng học trong hoặc sau giờ học, chương trình tiếp cận cộng đồng, và/hay các chương trình khác.
3. Nhân viên trường sẽ thẩm định hiệu quả của các chương trình hỗ trợ.

Nguồn Liên quan: *Code of Maryland Regulations* §§13A.06.03.01 và .02

Lịch sử Quy luật: Quy Luật Mới, Ngày 18 Tháng 12, 1996; sửa lại Ngày 21 Tháng 6, 2006; sửa lại Ngày 23 Tháng 2, 2007; sửa lại Ngày 8 Tháng 10, 2021; sửa lại Ngày 25 Tháng 10, 2023.

LỜI TUYÊN BỐ KHÔNG KỶ THỊ MCPS

Các Trường Công Lập Quận Montgomery (MCPS) cấm chỉ việc kỳ thị bất hợp pháp dựa theo chủng tộc, sắc tộc, màu da, tổ tiên, nguồn gốc quốc gia, quốc tịch, tôn giáo, tình trạng nhập cư, giới tính, thể hiện giới tính, biểu lộ giới tính, định hướng giới tính, tình trạng gia đình/cha mẹ, tình trạng hôn nhân, tuổi, khả năng (trí tuệ, tình cảm/xã hội, và thể chất), tình trạng nghèo khó và tình trạng kinh tế xã hội, hay ngôn ngữ, hay các thuộc tính khác hợp pháp hay được bảo vệ theo hiến pháp hay nhập đoàn. Kỳ thị làm suy yếu nỗ lực lâu dài của cộng đồng trong việc sáng tạo, nuôi dưỡng, và thúc đẩy sự công bằng, bao gồm và chấp nhận tất cả. Hội đồng nghiêm cấm việc sử dụng ngôn ngữ và/trung bày các hình ảnh và biểu tượng kích động sự thù hận và có thể được xem là gây sự gián đoạn đáng kể cho các hoạt động hay điều hành của trường học hay địa hạt. Để biết thêm thông tin, yêu cầu xem lại Chính Sách ACA của Hội Đồng Giáo Dục Quận Montgomery, Không Kỳ Thị, Sự Công Bằng và Thành Thạo Văn Hoá. Chính sách này xác nhận niềm tin của Hội Đồng là mỗi học sinh đều là quan trọng, và đặc biệt là những thành quả giáo dục không bao giờ có thể dự đoán được qua những đặc điểm thật sự hay chủ quan của bất cứ cá nhân nào. Chính sách cũng thừa nhận rằng sự bình đẳng đòi hỏi các bước chủ động để xác định và sửa lại những thiên lệch tiềm ẩn, các thực tập có ảnh hưởng không chính đáng, và các cản trở về cơ cấu và tổ chức ngăn cản sự công bằng trong các cơ hội giáo dục hay việc làm. MCPS cũng cung cấp sự tiếp cận công bằng với Hướng Đạo Trai/Gái hay các nhóm trẻ được chỉ định khác.*

A. Chính sách của tiểu bang Maryland là tất cả các trường học công lập và chương trình trường học công lập đều hoạt động phù hợp với:

(1) Title VI of the federal Civil Rights Act of 1964; Và

(2) Title 26, Subtitle 7 of the Education Article of the Maryland Code, trong đó nêu rõ rằng các trường công lập và chương trình công lập có thể không được

(a) kỳ thị với học sinh hiện tại, học sinh tương lai hoặc phụ huynh hoặc người giám hộ của học sinh hiện tại hoặc tương lai dựa trên chủng tộc, dân tộc, màu da, tôn giáo, giới tính, tuổi tác, nguồn gốc quốc gia, tình trạng hôn nhân, giới tính định hướng, bản dạng giới hoặc khuyết tật;

(b) từ chối ghi danh một học sinh tương lai, đuổi học một học sinh hiện tại hoặc giữ lại các đặc quyền dành cho một học sinh hiện tại, một học sinh tương lai hoặc cha mẹ hoặc người giám hộ của một học sinh hiện tại hoặc tương lai vì chủng tộc, dân tộc, màu da của một cá nhân, tôn giáo, giới tính, tuổi tác, nguồn gốc quốc gia, tình trạng hôn nhân, khuynh hướng tình dục, bản dạng giới hoặc tình trạng khuyết tật; hoặc

(c) kỷ luật, đưa ra hình phạt hoặc thực hiện bất kỳ hành động trả thù nào khác đối với học sinh, phụ huynh hoặc người giám hộ của học sinh đã nộp đơn khiếu nại cáo buộc rằng chương trình hoặc trường học đã kỳ thị với học sinh, bất kể kết quả của kết khiếu nại.**

Xin lưu ý rằng thông tin liên lạc và các điều kiện về nội dung của liên bang, tiểu bang hoặc địa phương có thể thay đổi giữa các phiên bản của tài liệu này và sẽ thay thế các lời tuyên bố và tài liệu tham khảo có trong phiên bản này. Yêu cầu xem phiên bản trực tuyến để biết thông tin cập nhật mới nhất tại www.montgomeryschoolsmd.org/info/nondiscrimination.

Về các yêu cầu hay khiếu nại về kỳ thị đối với các học sinh MCPS***	Về các yêu cầu hay khiếu nại về kỳ thị đối với nhân viên MCPS***
Giám đốc của Student Welfare and Compliance Office of District Operations Student Welfare and Compliance 15 West Gude Drive, Suite 200, Rockville, MD 20850 240-740-3215 SWC@mcpsmd.org	Human Resource Compliance Officer Office of Human Resources and Development Department of Compliance and Investigations 45 West Gude Drive, Suite 2500, Rockville, MD 20850 240-740-2888 DCI@mcpsmd.org
Đối với các yêu cầu của học sinh về các thích nghi dưới Section 504 of the Rehabilitation Act of 1973	Đối với các yêu cầu của nhân viên về các thích nghi dưới Americans with Disabilities Act
Section 504 Coordinator Office of School Support and Improvement Well-Being and Student Services 850 Hungerford Drive, Room 257, Rockville, MD 20850 240-740-3109 504@mcpsmd.org	ADA Compliance Coordinator Office of Human Resources and Development Department of Compliance and Investigations 45 West Gude Drive, Suite 2500, Rockville, MD 20850 240-740-2888 DCI@mcpsmd.org
Đối với các câu hỏi hoặc khiếu nại về phân biệt giới tính theo Title IX, bao gồm quấy rối tình dục đối với học sinh hoặc nhân viên***	
Title IX Coordinator Office of District Operations Student Welfare and Compliance 15 West Gude Drive, Suite 200, Rockville, MD 20850 240-740-3215 TitleIX@mcpsmd.org	

*Thông báo này tuân thủ Elementary and Secondary Education Act, của liên bang, đã được sửa đổi.

**Thông báo này tuân thủ Code of Maryland Regulations Section 13A.01.07.

***Các khiếu nại về kỳ thị có thể được gửi đến các cơ quan khác, chẳng hạn như sau: U.S. Equal Employment Opportunity Commission (EEOC), Baltimore Field Office, GH Fallon Federal Building, 31 Hopkins Plaza, Suite 1432, Baltimore, MD 21201, 1-800-669-4000, 1-800-669-6820 (TTY); Maryland Commission on Civil Rights (MCCR), William Donald Schaefer Tower, 6 Saint Paul Street, Suite 900, Baltimore, MD 21202, 410-767-8600, 1-800-637-6247, mccr@maryland.gov; Agency Equity Officer, Office of Equity Assurance and Compliance, Office of the Deputy State Superintendent of Operations, Maryland State Department of Education, 200 West Baltimore Street, Baltimore, MD 21201-2595, oeac.msde@maryland.gov; or U.S. Department of Education, Office for Civil Rights (OCR), The Wanamaker Building, 100 Penn Square East, Suite 515, Philadelphia, PA 19107, 1-800-421-3481, 1-800-877-8339 (TDD), OCR@ed.gov, or www2.ed.gov/about/offices/list/ocr/complaintintro.html.

Tài liệu này cũng có trong những ngôn ngữ khác ngoài Anh ngữ và trong hình dạng khác khi được yêu cầu, thể theo đạo luật Americans with Disabilities Act, bằng cách liên lạc với MCPS Office of Communications, tại 240-740-2837, 1-800-735-2258 (Maryland Relay), hay PIO@mcpsmd.org. Cá nhân nào cần thông dịch bằng dấu hiệu tay hay nhép miệng có thể tiếp xúc với MCPS Office of Interpreting Services tại 240-740-1800, 301-637-2958 (VP) hay mcpsinterpretingservices@mcpsmd.org, hay MCPSInterpretingServices@mcpsmd.org.

Tháng 7 2024